TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-VDS	*Giao Thủy, ngày 27 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Thái Thưởng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Bà Lâm Thị Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2021/TLST-VDS ngày 03 tháng 11 năm 2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-VDS ngày 20 tháng 01 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị M; sinh năm 1961; cư trú tại: Xóm 4, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định..

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Nh1; sinh năm 1955; cư trú tại: Xóm 4, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định.

- Bà Nguyễn Thị Nh2; sinh năm 1954; cư trú tại: Tổ 4, phường L, thành phố M, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện hợp pháp của bà Nh2: Bà Nguyễn Thị M (người yêu cầu); là người đại diện theo ủy quyền.

- Bà Nguyễn Thị V; sinh năm 1960; cư trú tại: Tổ 4, phường L, thành phố M, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện hợp pháp của bà V: Bà Nguyễn Thị M (người yêu cầu); là người đại diện theo ủy quyền.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị M trình bày: Bố bà là Nguyễn Viết Khước chết năm 1984, mẹ bà là Nguyễn Thị Vàng chết năm 1982. Bố mẹ bà sinh được 07 người con, gồm: Nguyễn Văn Lịch (chết năm 2011), Nguyễn Văn Tước (chết năm 2018), Nguyễn Văn Khương (chết năm 2004), Nguyễn Thị Nh2, Nguyễn Thị Nh1, Nguyễn Thị V và bà là Nguyễn Thị M. Khi còn sống, bố mẹ bà có phân chia đất đai cho bà Nguyễn Thị Nh1 và ông Nguyễn Văn Khương. Bà Nh1 không kết hôn. Từ năm 1984, do quá uất ức với vợ chồng người anh trai sống bên cạnh nhà là ông Nguyễn Văn Khương, cậy quyền là anh trai nên thường xuyên chèn ép, ngược đãi, chà đạp, dọa nạt, đánh đập, đập phá tài sản… trong một thời gian dài chỉ vì việc tranh giành đất đai bố mẹ cắt cho bà Nh1 và ông Khương nên bà Nh1 sinh ra áp lực, căng thẳng, hoang mang; tư tưởng lo âu, lúc khôn lúc dại, bị trầm cảm nặng, ăn uống kém, không muốn tiếp xúc với ai và luôn luôn nghĩ có người khác hãm hại mình, bỏ thuốc độc vào đồ ăn, thức uống của mình nên lúc nào cũng đóng cửa ở một mình trong nhà; anh chị em có mang đồ ăn thức uống đến thì không ăn và bắt đưa về; không nhận thức được hành động hành vi của bản thân, hay quậy phá và chửi bậy, hay nói một mình và toàn nói linh tinh không rõ nói về vấn đề gì. Tình trạng của bà Nh1 tái diễn thường xuyên cho đến năm 1997 thì bà Nh1 sức khỏe hoàn toàn suy sụp, bệnh tình càng nặng hơn. Gia đình chúng tôi đã 03 lần đưa bà Nh1 đi bệnh viện điều trị; lần thứ nhất vào năm 1997 tại bệnh viện tâm thần Cao Đà ở tỉnh Hà Nam, sau điều trị 02 tháng bệnh viện kết luận bà Nh1 bị mắc bệnh tâm thần và cho thuốc về nhà uống và được cấp nhận thuốc uống hàng tháng tại Trạm y tế xã A được khoảng 13 năm thì đến năm 2009 bà Nh1 lại bị tái phát bệnh với các bệnh lý, triệu chứng như cũ. Gia đình lại 02 lần đưa bà Nh1 đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định (lần đầu cách lần sau khoảng 01 tháng). Lần điều trị gần nhất tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định từ 21- 9- 2009 đến ngày 03- 11- 2009. Bệnh án của bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định xác định bà Nh1 bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Từ đó đến nay bệnh tình vẫn không giảm, bà Nh1 vẫn liên tục phải điều trị và nhận thuốc uống định kỳ hàng tháng tại Trạm y tế xã A. Hiện nay bà Nh1 sức khỏe rất yếu, tuổi đã cao (67 tuổi), không nói gì, đêm ít khi ngủ, có mắc thêm bệnh lao và viêm phế quản mãn tính, khó thở và thở phì phò. Nếu có khám sức khỏe định kỳ thì bà Nh1 cũng không chịu đi mà toàn do bà đến Trạm y tế xã A khai báo; nếu có nhắc đến và bảo phải đi đâu là bà Nh1 xé hết quần áo của mình ra, quậy phá chửi bậy, trốn tránh, cự lại không chịu đi. Nay, để đảm bảo quyền của bà Nguyễn Thị Nh1 trong các giao dịch dân sự, bà Nguyễn Thị M yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nh1 mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án xác định bà là người giám hộ cho bà Nh1.

Bà Nguyễn Thị Nh2 và bà Nguyễn Thị V ủy quyền cho bà Nguyễn Thị M tham gia tố tụng và quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc giải quyết vụ việc.

Kết quả thu thập chứng cứ tại cơ sở Xóm 4, xã A, Ủy ban nhân dân xã A và

Trạm y tế xã A xác định: Bà Nguyễn Thị M trình bày như đã nêu là đúng sự thật. Ủy ban nhân dân xã A xác định bà Nguyễn Thị M có đủ điều kiện giám hộ cho bà Nguyễn Thị Nh1, xác định bà M là người giám hộ cho bà Nh1.

Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã có quyết định trưng cầu giám định tại Viện pháp y tâm thần Trung ương về khả năng nhận thức điều khiển hành vi của bà Nguyễn Thị Nh1; yêu cầu bà M đưa bà Nh1 đi giám định. Tuy nhiên sức khỏe bà Nguyễn Thị Nh1 rất yếu, tuổi đã cao (67 tuổi), mắc thêm bệnh lao và viêm phế quản mãn tính, khó thở và thở phì phò, quậy phá chửi bậy, trốn tránh, không hợp tác để được giám định. Vì vậy, không thể đưa bà Nguyễn Thị Nh1 đi thực hiện việc giám định.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thuỷ tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Nh1 có biểu hiện bệnh tâm thần từ năm 1984 và được điều trị bệnh tâm thần tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Hà Nam 01 lần vào năm 1997 và tại Bệnh viện thâm thần tỉnh Nam Định 02 lần vào năm 2009. Năm 2009, Bệnh viện tâm thần tỉnh Nam Định xác định bà Nh1 bị bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoid. Từ đó đến nay bà Nh1 không nhận thức được hành vi của mình, liên tục phải điều trị, nhận thuốc điều trị Bệnh tâm thần định kỳ hàng tháng tại Trạm y tế xã A, huyện B.

[2] Tòa án đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi bà Nguyễn Thị Nh1, song không thực hiện được. Tuy nhiên căn cứ vào các lời trình bày của người thân thích cùng một số người sống gần nơi cư trú của bà Nh1, vào kết quả thu thập chứng cứ từ Trạm y tế xã A, hồ sơ điều trị bệnh tâm thần của đối với bà Nh1 cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì vẫn đủ cơ sở xác định: Bà Nh1 không có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi. Qua đó, Tòa án thấy có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Nh1 mất năng lực hành vi dân sự.

[3] Bà Nguyễn Thị Nh1 không có chồng, con; bố mẹ bà Nh1 đều đã chết. Vì vậy, các chị em ruột của bà Nh1 là các bà Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Nh2 được xác định là người thân thích của bà Nh1. Bà Nguyễn Thị M đủ điều kiện giám hộ theo quy định tại Điều 49 của Bộ luật Dân sự, là người thường xuyên chăm sóc bà Nh1, được bà V và bà Nh2 cử giám hộ cho bà Nh1. Vì vậy, theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị M, trên cơ sở quan điểm của Ủy ban nhân dân xã A, Tòa án xác định bà Nguyễn Thị M là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Nh1.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu là bà Nguyễn Thị M đã

trên 60 tuổi, có đơn xin miễn tiền lệ phí. Vì vậy, căn cứ quy định khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xét miễn lệ phí sơ thẩm cho bà M.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Thị M, Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại các điều 371 và 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 22, 46, 47, 48, 49, 54 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các điều 371 và 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị M; tuyên bố bà Nguyễn Thị Nh1, sinh năm 1955; cư trú tại: Xóm 4, xã A, huyện B, tỉnh Nam Định mất năng lực hành vi dân sự; xác định bà Nguyễn Thị M là người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Nh1 theo quy định pháp luật.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị M được miễn tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà M đã nộp tại biên lai thu số 0000062 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, nay hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị M.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 27- 01- 2022.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ, VT;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Ngọc Duyên